

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 6 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Email: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, HC. (28b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên



QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, cung cấp, quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối, tổng hợp báo cáo, tổ chức vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp; Cục Thuế tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) là cơ quan phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh nhà ở và bất động sản cho Sở Xây dựng.

3. Chủ đầu tư các dự án bất động sản là đơn vị báo cáo tình hình triển khai xây dựng và kinh doanh của dự án bất động sản do mình làm chủ đầu tư.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản (các đơn vị tư vấn xây dựng; sàn giao dịch bất động sản; tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản) có trách nhiệm báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc phạm vi quản lý, hoạt động của mình cho Sở Xây dựng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do cơ quan mình cung cấp.

2. Việc báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được lập thành văn bản và gửi đến hộp thư điện tử theo yêu cầu của Sở Xây dựng để tổng hợp. Trường hợp điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo, thông tin, dữ liệu phải thông báo và gửi thư điện tử cho Sở Xây dựng trong vòng 24 giờ (kể từ khi có thay đổi, điều chỉnh) trước khi gửi văn bản điều chỉnh chính thức.

3. Cơ quan báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm tạo điều kiện để người báo cáo tổng hợp, thu thập thông tin, dữ liệu liên quan đến các dự án bất động sản để thực hiện trách nhiệm của mình.

4. Sở Xây dựng tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Chương II

NHIỆM VỤ PHỐI HỢP CỤ THỂ

Điều 4. Phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu hàng tháng

1. Sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản gồm: Thông tin về lượng giao dịch, giá giao dịch gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 1, 2, 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của **Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản** (gọi tắt là Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ).

2. Chủ đầu tư cung cấp thông tin về tình hình giao dịch bất động sản của dự án gồm: thông tin về lượng giao dịch, giá giao dịch gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 4a, 4b, 4c, 5 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

3. Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp, báo cáo thông tin về lượng giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực hợp đồng gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 6 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

Điều 5. Phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu hàng quý

1. Chủ đầu tư cung cấp thông tin về tình hình triển khai các dự án nhà ở, bất động sản, gồm: Số lượng, tình hình triển khai các dự án, số lượng từng loại sản phẩm bất động sản của dự án; nhu cầu đối với các loại bất động sản theo thống kê, dự báo gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 8a, 8b, 8c, 8d tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp các thông tin về số lượng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

tại các dự án nhà ở, gồm: Khu đô thị mới, Nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở phục vụ tái định cư (nêu rõ số lượng Giấy chứng nhận đối với trường hợp đất ở, số lượng Giấy chứng nhận đối với trường hợp nhà ở) gửi về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

Điều 6. Phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ 6 tháng

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin về công tác quản lý nhà chung cư gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp và lưu trữ theo Biểu mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin về diện tích đất để đầu tư xây dựng các dự án nhà ở, gồm: Nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở phục vụ tái định cư gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp và lưu trữ theo Biểu mẫu số 11 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

3. Cục Thuế cung cấp thông tin, dữ liệu về các khoản thu ngân sách từ đất đai và hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp và lưu trữ theo Biểu mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin về số lượng doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bất động sản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, lưu trữ và báo cáo Bộ Xây dựng theo Biểu mẫu số 13 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

Điều 7. Phối hợp thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng năm

Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị, nông thôn; cơ sở dữ liệu về nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng, gửi Sở Xây dựng để tổng hợp và lưu trữ theo Biểu mẫu số 14, 15 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

Điều 8. Thời hạn thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Đối với các thông tin, dữ liệu cung cấp định kỳ hàng tháng: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp số liệu gửi về Sở Xây dựng trước ngày 05 hàng tháng của tháng sau tháng báo cáo.

2. Đối với các thông tin, dữ liệu cung cấp định kỳ hàng quý: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp số liệu gửi về Sở Xây dựng trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo.

3. Đối với các thông tin, dữ liệu cung cấp định kỳ 6 tháng: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp số liệu gửi về Sở Xây dựng trước ngày 15 tháng đầu tiên của kỳ sau kỳ báo cáo.

4. Đối với các thông tin, dữ liệu cung cấp định kỳ hàng năm: Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, cung cấp số liệu gửi về Sở Xây dựng trước ngày 20 tháng 01 của năm sau năm báo cáo.

5. Các thông tin về dự án nhà ở, bất động sản do các chủ đầu tư báo cáo về Sở Xây dựng theo Biểu mẫu số 7a, 7b, 7c, 7d tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ chậm nhất 15 ngày từ khi có quyết định phê duyệt dự án và khi có quyết định điều chỉnh (nếu có).

Điều 9. Hình thức thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Gửi thông tin, dữ liệu trực tiếp qua mail Sở Xây dựng, địa chỉ: soxd@soctrang.gov.vn;

2. Gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản.

Chương III

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Điều 10. Quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thực hiện quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp cùng Sở Xây dựng trong việc thực hiện công tác quản lý.

Điều 11. Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản qua cổng thông tin điện tử do Sở Xây dựng quản lý (gọi tắt là website dữ liệu)

Thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại Điều 14 của Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (gọi tắt là Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng).

Trong đó, tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký cấp quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (gọi tắt là Bên yêu cầu) gửi phiếu yêu cầu cho Sở Xây dựng theo các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp theo hình thức văn bản tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng;
- Gửi qua đường công văn, fax, bưu điện;
- Đăng ký trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng theo địa chỉ <https://motcua.soxaydung.soctrang.gov.vn>;

Phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu theo mẫu quy định tại Phụ lục III kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng.



Điều 12. Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu

Thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại Điều 15 của Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

Bên yêu cầu gửi phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu cung cấp dữ liệu cho Sở Xây dựng theo các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng;
- Gửi qua đường công văn, fax, bưu điện;
- Gửi trực tiếp qua email Sở Xây dựng (soxd@soctrang.gov.vn).

Phiếu yêu cầu, văn bản yêu cầu theo mẫu quy định tại Phụ lục III kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

Điều 13. Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo hình thức hợp đồng

Thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại Điều 16 của Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Kinh phí thực hiện

Hàng năm, Sở Xây dựng lập dự toán kinh phí cho việc xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu; tính toán, công bố các chỉ tiêu thống kê trong lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định.

Sở Tài chính căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng và Quy chế này.

2. Lập kế hoạch chuẩn bị cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và bố trí cán bộ phù hợp để thực hiện quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

3. Công bố trên cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng các thông tin: Văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh; các dự án nhà ở đang thực hiện đầu tư xây dựng; các sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức thu thập, tổng hợp, tính toán và lưu trữ số liệu để đấu nối, tích hợp với hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu chung về nhà ở và thị trường bất động sản.

5. Công bố các thông tin, chỉ tiêu thống kê quy định tại phụ lục IV của Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng để quản lý, theo dõi.

6. Định kỳ báo cáo Bộ Xây dựng các nội dung thông tin theo các biểu mẫu quy định tại phụ lục V của Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

Điều 16. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Rà soát, tổng hợp, cung cấp thông tin, số liệu theo quy định tại các Điều 4, 5, 6, 7 của Quy chế này.

2. Đảm bảo thời hạn thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, khi Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương có văn bản điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến nội dung Quy chế này thì thực hiện theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; đồng thời, nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên